TỈNH ỦY LÀO CAI * Số 151 -KH/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Lào Cai, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới

---

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 26-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa đầy đủ, tổ chức thực hiện đồng bộ, thực chất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 26-NQ/TW; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Phát huy tiềm năng, lợi thế và không gian phát triển của tỉnh; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số, tạo việc làm, sinh kế bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Gắn việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW với Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan của tỉnh; rà soát, tích hợp đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển du lịch, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng huy động nguồn lực, đưa Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa, chất lượng cao, có sức cạnh tranh quốc tế, giữ vai trò động lực phát triển du lịch vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

2. Yêu cầu

- Việc cụ thể hóa Nghị quyết phải bám sát chủ trương, quy định của Trung ương, phù hợp với tiềm năng, lợi thế, không gian phát triển du lịch của tỉnh Lào Cai.

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 26-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 263/NQ-CP; bảo đảm thống nhất với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Quy hoạch tỉnh và các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; gắn nhiệm vụ phát triển du lịch với nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

- Xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, thời hạn hoàn thành, nguồn lực thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu đối với từng nhiệm vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và đánh giá kết quả theo các chỉ tiêu đã đề ra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh. Lấy văn hóa làm nền tảng, bản sắc văn hóa các dân tộc và cảnh quan thiên nhiên làm lợi thế cạnh tranh; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh là động lực phát triển, hướng tới xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa, chất lượng cao, có sức cạnh tranh quốc tế.

2. Phát triển du lịch theo hướng liên ngành, liên vùng, tạo sức lan tỏa, thúc đẩy các ngành, lĩnh vực kinh tế cùng phát triển; gắn phát triển du lịch với công nghiệp văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa các dân tộc. Bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường; gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia và mở rộng hợp tác quốc tế.

3. Chuyển mạnh phát triển du lịch từ chiều rộng sang chiều sâu, lấy chất lượng dịch vụ, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế và sự hài lòng của du khách làm thước đo. Phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng cao, có sức cạnh tranh, gắn tăng trưởng du lịch với tạo việc làm, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống và sinh kế bền vững cho Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Đổi mới tư duy, phương thức phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, xanh, thông minh và bền vững; phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, tổ chức không gian phát triển du lịch phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển của tỉnh. Chú trọng liên kết, hợp tác, khai thác hiệu quả các nguồn lực, xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, có sức hấp dẫn và cạnh tranh cao.

5. Phát triển du lịch là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò tiên phong của doanh nghiệp, vai trò chủ thể của Nhân dân trong tham gia phát triển và thụ hưởng thành quả du lịch. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm của chính quyền, nhất là người đứng đầu; tạo môi trường thuận lợi, huy động sự tham gia của toàn xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa, chất lượng cao, có sức cạnh tranh quốc tế, giữ vai trò động lực phát triển du lịch vùng Trung du và miền núi phía Bắc; định hình thương hiệu du lịch ***"Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc***". Phát triển du lịch theo hướng xanh, thông minh, bền vững; lấy bản sắc văn hóa các dân tộc và tài nguyên thiên nhiên làm nền tảng, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khác biệt làm lợi thế cạnh tranh; chuyển mạnh từ tăng trưởng về số lượng sang nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

(1) Phấn đấu đón 17 triệu lượt khách (Khách nội địa: 13 triệu lượt; Khách quốc tế: 4 triệu lượt). Đạt tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 10,1 %/năm, riêng khách quốc tế đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 22%/năm. Thời gian lưu trú bình quân và tỷ lệ khách quay trở lại tăng qua từng năm.

(2) Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 80.000 tỷ đồng (đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 11,7%/năm); chi tiêu bình quân đạt khoảng 4,7 triệu đồng/lượt khách; đóng góp trực tiếp từ 17% đến 20% vào GRDP của tỉnh.

(3) Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp khoảng 7% GRDP của tỉnh (xác định theo Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa do Thủ tướng Chính phủ ban hành); hình thành một số thương hiệu tiêu biểu trong các lĩnh vực du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, sản phẩm văn hóa đặc trưng gắn với bản sắc các dân tộc Lào Cai.

(4) Hạ tầng và cơ sở lưu trú: Mở rộng quy mô lên 33.500 buồng lưu trú (đáp ứng tối đa 65.000 - 70.000 lượt khách lưu trú/ngày đêm), tỷ lệ buồng khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 - 5 sao đạt từ 30% đến 35%; nâng công suất sử dụng

buồng bình quân, phát triển cơ sở lưu trú phù hợp nhu cầu theo mùa, phân khúc khách và địa bàn. Bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa; phấn đấu 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

(5) Lao động và việc làm: Lao động trong lĩnh vực du lịch đạt khoảng 80.000 việc làm, trong đó có khoảng 36.000 lao động trực tiếp. Trong cơ cấu lao động du lịch, tỷ lệ lao động nữ đạt tối thiểu 30%, lao động là người dân tộc thiểu số đạt 35%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đạt trên 75%; trong đó, 70% cán bộ quản lý, giám sát ở doanh nghiệp du lịch được đào tạo chuyên sâu về du lịch; từng bước áp dụng tiêu chuẩn năng lực nghề du lịch ASEAN (ACCSTP).

(6) Duy trì và nâng tầm tổ chức định kỳ 04 sản phẩm, sự kiện văn hóa - du lịch đặc trưng mang thương hiệu quốc gia và quốc tế: Festival Sông Hồng (02 năm 01 lần), Lễ hội Văn hoá, Du lịch Mường Lò, Lễ hội Cao nguyên trắng gắn với Đua ngựa Bắc Hà, Lễ hội Trà Shan Tuyết (hằng năm) và một số sự kiện văn hóa, thể thao khác gắn với quảng bá, thu hút du lịch.

(7) Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, phấn đấu đến năm 2030:

- Xây dựng, chuẩn hóa 06 mô hình du lịch cộng đồng đạt tiêu chuẩn ASEAN.

- Xây dựng 03 làng văn hóa truyền thống dân tộc mẫu gắn với phát triển du lịch cộng đồng, gồm: Làng văn hóa truyền thống dân tộc Mông tại xã Mù Cang Chải; không gian văn hóa truyền thống dân tộc Thái tại phường Nghĩa Lộ; không gian văn hóa truyền thống dân tộc Tày tại xã Nghĩa Đô.

- Hỗ trợ, chuẩn hóa 10 - 15 làng du lịch cộng đồng đạt tiêu chuẩn Việt Nam; lựa chọn 03 - 05 làng trong số này để hỗ trợ nâng cao chất lượng, từng bước đáp ứng tiêu chuẩn ASEAN.

- Phấn đấu ít nhất 02 bản tại xã Lâm Thượng và xã Nghĩa Đô đạt giải thưởng Du lịch cộng đồng ASEAN.

(8) Bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm cho phát triển văn hóa. Số hóa 100% di tích quốc gia đặc biệt, 80% di tích quốc gia; 100% di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và 80% di sản văn hoá phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh. Trên 60% hoạt động quảng bá, trưng bày văn hóa - du lịch thực hiện trên môi trường số.

(9) Phấn đấu 100% khu, điểm du lịch và cơ sở kinh doanh lưu trú ven sông, hồ không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần theo Bộ tiêu chí và lộ trình được ban hành; 100% các khu du lịch trọng điểm áp dụng Bộ tiêu chí du lịch xanh và kiểm soát sức chứa môi trường.

(10) Kinh tế số trong lĩnh vực du lịch, tỷ trọng tối thiểu 15% vào năm 2027 và 20% vào năm 2030; tốc độ tăng trưởng bình quân từ 20%/năm trở lên.

(11) Đến năm 2030, hình thành cơ sở dữ liệu du lịch dùng chung được kết nối, cập nhật thường xuyên; 100% tài nguyên du lịch đủ điều kiện được số hóa; tối thiểu 70% cơ sở du lịch sử dụng nền tảng số trong quản trị, kinh doanh; 100% khu, điểm du lịch trọng điểm có kết nối Internet băng rộng ổn định, phủ sóng 5G nơi có điều kiện; 100% công chức, viên chức ngành du lịch ứng dụng thành thạo nền tảng số, công cụ số trong giải quyết công việc (các mốc năm 2027 được xác định tại Phụ lục 01).

(12) Xây dựng Khung và lộ trình hình thành Vành đai du lịch chăm sóc sức khỏe (Wellness) Lào Cai trên cơ sở đánh giá liên kết không gian, khả năng khai thác thương mại và nhu cầu thị trường; định hướng 02 tuyến**:** Tuyến 1 (khoáng nóng, dược liệu, y học cổ truyền, du lịch cộng đồng) tối thiểu 06 trạm Mậu A - Suối Giàng - Mường Lò - Hạnh Phúc - Tú Lệ - Mù Cang Chải; Tuyến 2 (nghỉ dưỡng núi, dược liệu, y học cổ truyền, văn hóa truyền thống) tối thiểu 05 trạm Sa Pa - Y Tý - Tả Phìn - Bắc Hà - Bảo Hà**;** các trạm cụ thể được xác định theo kết quả thí điểm; thu hút 03 - 05 tổ hợp nghỉ dưỡng đạt tiêu chuẩn quốc tế theo danh mục, quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(13) Hoàn thiện 05 chuỗi sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng đưa lên môi trường số; xây dựng, triển khai chương trình, mô hình bảo tồn, phát huy giá trị gắn với du lịch đối với 04 di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại được UNESCO ghi danh trên địa bàn tỉnh (Nghệ thuật Xòe Thái, Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, Thực hành Then, Nghi lễ và trò chơi Kéo co); nâng cấp, phát triển 10 - 15 lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch định kỳ.

2.2. Đến năm 2045

Xây dựng ngành du lịch Lào Cai phát triển hiện đại, xanh, thông minh, sở hữu năng lực cạnh tranh quốc tế cao; hình thành các trung tâm, điểm đến du lịch nghỉ dưỡng núi, văn hóa, chăm sóc sức khỏe có thương hiệu tầm cỡ toàn cầu; bảo đảm sự gắn kết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với lợi ích lâu dài của cộng đồng dân cư và bảo tồn tài nguyên sinh thái. Phấn đấu thu hút từ 8,0 - 10,0 triệu lượt khách quốc tế; đóng góp trực tiếp của du lịch vào GRDP của tỉnh đạt từ 20% - 22%. Công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 9% GRDP.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung thực hiện 03 khâu đột phá trong phát triển du lịch

1.1. Phát triển sản phẩm du lịch đặc sắc, khác biệt, chất lượng cao, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh quốc tế, tạo động lực thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú; ưu tiên du lịch nghỉ dưỡng núi cao, chăm sóc sức khỏe; du lịch văn hóa, di sản, cộng đồng chất lượng cao; du lịch sinh thái, thể thao và trải nghiệm thiên nhiên; kinh tế đêm, nghệ thuật biểu diễn và công nghiệp văn hóa gắn với du lịch.

1.2. Phát triển hạ tầng chiến lược, kết nối không gian du lịch và thu hút nhà đầu tư lớn; tập trung giải quyết các điểm nghẽn giao thông, hạ tầng dịch vụ, hình thành các trung tâm du lịch và hành lang liên kết.

1.3. Đổi mới quản trị điểm đến, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù, khơi thông và huy động hiệu quả các nguồn lực phát triển du lịch.

2. Nhiệm vụ cần thực hiện ngay và nhiệm vụ theo lộ trình

Xác định 09 nhiệm vụ cần làm ngay trong năm 2026 và 51 nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình, chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này; trong đó phân công rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp, lãnh đạo phụ trách, tiến độ thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

3. Giải pháp trọng tâm

3.1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong phát triển du lịch

3.1.1. Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên. Tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp về vai trò của du lịch đối với tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Thống nhất nhận thức về phát triển du lịch theo chiều sâu, lấy bản sắc văn hóa làm nền tảng, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khác biệt làm lợi thế cạnh tranh.

3.1.2. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ du lịch trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương, gắn với bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh biên giới, trật tự, an toàn xã hội và mở rộng hợp tác đối ngoại.

3.1.3. Tăng cường phối hợp liên ngành, liên kết vùng để khai thác hiệu quả thiết chế văn hóa, di sản thiên nhiên và di tích lịch sử. Kết nối phát triển sản phẩm du lịch với nông nghiệp, công nghiệp văn hóa, thương mại và dịch vụ để nâng cao giá trị sản phẩm địa phương và sức hấp dẫn của điểm đến Lào Cai.

3.1.4. Đổi mới công tác truyền thông, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh du lịch. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, hiệp hội du lịch và cộng đồng dân cư trong xây dựng môi trường du lịch "Thân thiện - An toàn - Văn minh - Sạch đẹp". Biểu dương, nhân rộng các mô hình và cách làm hiệu quả.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì chỉ đạo thực hiện, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn quán triệt, định hướng tuyên truyền.

3.2. Hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá và khơi thông các nguồn lực phát triển du lịch

3.2.1. Tập trung rà soát, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển du lịch; tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi. Chủ động nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, đột phá nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Lào Cai. Ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược thực hiện những dự án du lịch quy mô lớn, chất lượng cao, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển Khu du lịch quốc gia Sa Pa, các trung tâm du lịch trọng điểm và vùng có tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

3.2.2. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các mô hình, loại hình du lịch mới, có giá trị gia tăng cao như kinh tế đêm, du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch sinh thái dưới tán rừng, du lịch thể thao mạo hiểm; tạo điều kiện hình thành các không gian du lịch, thương mại, dịch vụ, giải trí đa chức năng tại các địa bàn trọng điểm. Khuyến khích phát triển du lịch xanh, du lịch bền vững, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc, bảo vệ tài nguyên, môi trường; nghiên cứu cơ chế tạo thuận lợi cho hoạt động du lịch tại khu vực biên giới, cửa khẩu, bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh.

3.2.3. Đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển du lịch; phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân, hợp tác công tư và các nguồn lực xã hội. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch; khuyến khích huy động, sử dụng nguồn

lực từ hoạt động du lịch để bảo tồn, phát huy giá trị di sản, phát triển sinh kế, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.3. Quy hoạch không gian, phát triển hạ tầng đồng bộ và hình thành các trung tâm du lịch có sức cạnh tranh cao

3.3.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức không gian phát triển du lịch toàn tỉnh theo mô hình "01 Trục, 02 Vùng", phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan; hình thành hệ thống trung tâm du lịch, hành lang kết nối và các điểm đến có tính bổ trợ, phát huy tiềm năng, lợi thế đặc trưng của từng địa bàn. Trong đó, trục sông Hồng là hành lang kết nối du lịch, văn hóa, thương mại và giao lưu quốc tế; vùng Tây Bắc tập trung phát triển du lịch nghỉ dưỡng núi cao, cảnh quan, văn hóa và du lịch quốc tế; vùng phía Đông phát triển du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng hồ và du lịch nông nghiệp. Ưu tiên phát triển Sa Pa - Fansipan trở thành trung tâm du lịch quốc tế, có sức cạnh tranh cao; hình thành các cực tăng trưởng, trung tâm du lịch trọng điểm tại Mường Lò - Mù Cang Chải - Tú Lệ, Bắc Hà - Y Tý, hồ Thác Bà - Suối Giàng; phát huy vai trò khu vực cửa khẩu Lào Cai là cửa ngõ kết nối du lịch quốc tế, tạo động lực lan tỏa đến các địa bàn trong tỉnh.

3.3.2. Ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ, hiện đại kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch, trọng tâm là hạ tầng giao thông chiến lược, kết nối liên vùng, liên tỉnh, giữa các trung tâm du lịch, khu du lịch trọng điểm và các địa bàn có tiềm năng, lợi thế. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về hạ tầng giao thông, hạ tầng dịch vụ thiết yếu, hạ tầng số và môi trường tại các khu, điểm du lịch; nâng cao khả năng tiếp cận, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của du khách. Chú trọng phát triển hạ tầng kết nối tại Sa Pa, Mù Cang Chải, Y Tý, Bắc Hà, hồ Thác Bà, Suối Giàng và các địa bàn du lịch trọng điểm; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, gắn với yêu cầu bảo vệ cảnh quan, tài nguyên và môi trường.

3.3.3. Đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch giữa các vùng, trung tâm và điểm đến trong tỉnh; tăng cường kết nối với các địa phương vùng Trung du và miền núi phía Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng và các trung tâm du lịch lớn của cả nước. Phát huy lợi thế hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, thúc đẩy hợp tác du lịch qua biên giới với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), mở rộng không gian phát triển và thị trường khách quốc tế. Định hướng hình thành các hành lang, tuyến du lịch liên vùng, liên quốc gia có tính kết nối, bổ trợ về sản phẩm; nghiên cứu phát triển không gian động lực du lịch liên tỉnh

Lào Cai - Tuyên Quang và các địa phương lân cận, góp phần nâng cao vị thế, sức cạnh tranh của du lịch Lào Cai trong khu vực.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.4. Phát triển thị trường, sản phẩm du lịch chất lượng cao và nâng cao hiệu quả kinh tế du lịch

3.4.1. Đổi mới tư duy, phương thức phát triển thị trường du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, dựa trên nghiên cứu, phân tích, dự báo xu hướng và nhu cầu của du khách. Phát triển vững chắc thị trường khách nội địa, mở rộng và đa dạng hóa thị trường khách quốc tế; ưu tiên thu hút các phân khúc khách có mức chi tiêu cao, lưu trú dài ngày, gắn tăng trưởng lượng khách với nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế du lịch. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong phát triển thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước khẳng định vị thế du lịch Lào Cai trên thị trường trong nước và quốc tế.

3.4.2. Tập trung phát triển hệ thống sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn, tạo sự khác biệt và sức cạnh tranh của du lịch Lào Cai. Ưu tiên phát triển các sản phẩm có lợi thế nổi trội như du lịch nghỉ dưỡng núi cao, chăm sóc sức khỏe, du lịch sinh thái, cảnh quan thiên nhiên, du lịch văn hóa, di sản và du lịch cộng đồng; khuyến khích phát triển các sản phẩm mới, giàu trải nghiệm như du lịch thể thao, mạo hiểm, du lịch nông nghiệp, du lịch dược liệu, kinh tế đêm và công nghiệp văn hóa gắn với du lịch. Chú trọng xây dựng các sản phẩm du lịch mang tính biểu tượng, có khả năng định vị thương hiệu trên thị trường quốc tế; phát triển du lịch bốn mùa, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách. Gắn phát triển sản phẩm với bảo tồn, phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa các dân tộc, bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững.

3.4.3. Thúc đẩy liên kết, hình thành hệ sinh thái du lịch đồng bộ, có sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng dân cư và các ngành kinh tế liên quan; phát triển chuỗi giá trị du lịch gắn với nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, công nghiệp văn hóa và sản phẩm đặc trưng của địa phương. Khuyến khích nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú, ẩm thực, mua sắm, vui chơi giải trí; phát triển các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có giá trị gia tăng cao, góp phần tăng chi tiêu và giá trị kinh tế từ hoạt động du lịch. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư trong phát triển du lịch, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân; gắn tăng trưởng du lịch với tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng đời sống Nhân dân.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.5. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến, nâng tầm thương hiệu du lịch Lào Cai

3.5.1. Tập trung xây dựng, định vị và phát triển thương hiệu du lịch "Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc" theo hướng chuyên nghiệp, đặc sắc, có sức cạnh tranh cao, gắn với mục tiêu trở thành trung tâm du lịch bốn mùa, chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh quốc tế. Phát huy giá trị, uy tín của các thương hiệu điểm đến Sa Pa, Mù Cang Chải, Mường Lò, Bắc Hà, Y Tý và các địa bàn du lịch trọng điểm; tạo sự thống nhất, liên kết và lan tỏa trong quảng bá hình ảnh du lịch toàn tỉnh. Chú trọng nâng tầm các lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch đặc sắc thành sản phẩm du lịch có thương hiệu, sức hấp dẫn và khả năng thu hút khách trong nước, quốc tế.

3.5.2. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức quảng bá, xúc tiến du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng thị trường khách; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và các nền tảng truyền thông trong quảng bá hình ảnh, sản phẩm du lịch. Tăng cường liên kết, hợp tác trong xúc tiến du lịch; gắn quảng bá, xúc tiến du lịch với xúc tiến đầu tư, thương mại, ngoại giao văn hóa và các hoạt động đối ngoại của tỉnh. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và các chủ thể liên quan trong quảng bá, lan tỏa hình ảnh điểm đến; nâng cao hiệu quả xúc tiến, mở rộng thị trường, thu hút khách du lịch có mức chi tiêu cao, lưu trú dài ngày.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực doanh nghiệp và cộng đồng du lịch

3.6.1. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển du lịch theo hướng xanh, thông minh, bền vững. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực du lịch gắn với nhu cầu thị trường, yêu cầu của doanh nghiệp và các tiêu chuẩn nghề du lịch trong nước, quốc tế; tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và các địa phương. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, kỹ năng số cho lao động du lịch, nhất là lao động nông thôn, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số và cộng đồng dân cư tại các địa bàn du lịch trọng điểm; nghiên cứu cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển du lịch.

3.6.2. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển cộng đồng doanh nghiệp du lịch có năng lực cạnh tranh, quản trị hiện đại, kinh doanh chuyên nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao chất lượng dịch vụ, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng thị trường. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển du lịch cộng đồng, bảo tồn và khai thác bền vững các giá trị văn hóa, tài nguyên bản địa; thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, hộ dân, hình thành chuỗi giá trị du lịch, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho Nhân dân. Xây dựng môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, minh bạch, văn minh, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số du lịch toàn diện

3.7.1. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, xây dựng và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu du lịch dùng chung, bảo đảm kết nối, liên thông với các nền tảng, cơ sở dữ liệu quốc gia và hệ thống thông tin của tỉnh. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, phân tích, dự báo thị trường, điều hành hoạt động du lịch và nâng cao chất lượng phục vụ du khách; từng bước hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh, hiện đại, đồng bộ, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3.7.2. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động du lịch; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng dân cư ứng dụng công nghệ số trong quản trị, kinh doanh, quảng bá, cung cấp dịch vụ và phát triển sản phẩm du lịch. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số du lịch, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; ứng dụng công nghệ hiện đại trong bảo tồn, số hóa và phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch thông minh, nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách. Gắn chuyển đổi số với chuyển đổi xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.8. Đổi mới phương thức quản trị, nâng cao chất lượng điểm đến xanh, thông minh, an toàn và tăng cường kiểm tra, giám sát

3.8.1. Đổi mới phương thức quản lý, quản trị điểm đến du lịch theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, lấy chất lượng dịch vụ, sự hài lòng và an toàn của du khách làm thước đo. Nâng cao năng lực dự báo, quản lý và điều tiết hoạt động du lịch, nhất là tại các khu, điểm du lịch trọng điểm; chú

trọng quản lý sức chứa, hạn chế tình trạng quá tải, bảo đảm hài hòa giữa phát triển du lịch với bảo vệ tài nguyên, cảnh quan, môi trường và gìn giữ bản sắc văn hóa.

3.8.2. Xây dựng môi trường du lịch xanh, văn minh, thân thiện, an toàn; khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn, tiêu chí du lịch xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu ô nhiễm và phát triển các mô hình du lịch bền vững. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và các nguy cơ mất an toàn trong hoạt động du lịch, tạo dựng hình ảnh Lào Cai là điểm đến an toàn, hấp dẫn, có trách nhiệm.

3.8.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển du lịch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm, bảo đảm môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sự tham gia của Nhân dân trong bảo vệ tài nguyên, môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, bền vững.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ.

3.9. Phát triển công nghiệp văn hóa gắn với du lịch, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc

3.9.1. Tập trung phát triển công nghiệp văn hóa trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng du lịch, trên cơ sở khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Lào Cai. Ưu tiên phát triển các lĩnh vực có lợi thế như nghệ thuật biểu diễn, tổ chức sự kiện văn hóa, thủ công mỹ nghệ, thiết kế sáng tạo và nội dung số gắn với di sản văn hóa; từng bước hình thành các sản phẩm, dịch vụ văn hóa đặc trưng, có giá trị gia tăng cao, sức cạnh tranh và khả năng tham gia thị trường trong nước, quốc tế. Gắn phát triển công nghiệp văn hóa với đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển du lịch bốn mùa và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách.

3.9.2. Đẩy mạnh bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch bền vững; chú trọng gìn giữ, phát huy các di sản tiêu biểu như nghệ thuật Xòe Thái, Khèn Mông, lễ hội truyền thống, nghề thủ công và tri thức bản địa. Khuyến khích sáng tạo, phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch đặc sắc trên nền tảng di sản; phát huy vai trò của nghệ nhân và cộng đồng chủ thể trong bảo tồn, truyền dạy,

thực hành và khai thác giá trị văn hóa, bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, giữ gìn tính nguyên gốc, bản sắc và lợi ích của cộng đồng.

3.9.3. Quan tâm hoàn thiện cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực phát triển công nghiệp văn hóa gắn với du lịch; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các không gian sáng tạo, thiết chế văn hóa, sản phẩm và dịch vụ văn hóa có chất lượng, sức hấp dẫn. Thúc đẩy liên kết giữa các ngành công nghiệp văn hóa với du lịch, thương mại, dịch vụ; tăng cường quảng bá, giao lưu, hợp tác trong nước và quốc tế, đưa các giá trị văn hóa đặc sắc của Lào Cai trở thành nguồn lực phát triển kinh tế, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Trách nhiệm chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đảng ủy các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này phù hợp với tiềm năng, lợi thế, điều kiện thực tiễn của địa phương, ***hoàn thành xong trước ngày 15/12/2026***; xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá, phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân và sự tham gia của doanh nghiệp, cộng đồng trong phát triển du lịch. Gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống Nhân dân; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, tiến độ, nguồn lực và trách nhiệm tổ chức thực hiện. Chỉ đạo rà soát, lồng ghép các nhiệm vụ phát triển du lịch vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch, đề án có liên quan; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, xem xét ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thuộc

thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển du lịch; tăng cường giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách, nghị quyết về phát triển du lịch theo quy định.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, bản sắc văn hóa, thương hiệu du lịch Lào Cai; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong phát triển du lịch.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm theo quy định.

7. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển du lịch; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh và văn hóa ứng xử du lịch. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển du lịch; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Hoàng Giang

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các ban, sở, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chuyên viên P. Tổng hợp - VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.